

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIÊN LƯƠNG
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 129/2019/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Lương, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) S

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, số 266 – 268, đường N, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thái B; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP S chi nhánh K

Ông Bênh ủy quyền lại cho ông: Lê Đình Th; chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ.

Địa chỉ chi nhánh: Số 279-281-283-285, đường T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Bùi Hoàng A, sinh năm 1969.

NKTT: Tổ 08, khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Địa chỉ công tác: Ban chỉ huy quân sự huyện A, ấp B, xã H, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Hoàng A thừa nhận: Ngày 14/12/2016 có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Phòng giao dịch M Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức 30.000.000đ, mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông A đã thực hiện các giao dịch từ ngày 31/12/2016 đến ngày 30/4/2019 với tổng số tiền là 145.129.500đ, trong quá trình sử dụng ông A đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 133.000.000đ, trong đó tiền gốc 110.457.000đ; lãi 22.543.000đ. Do ông A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển số tiền nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 15/10/2019 ông A còn nợ Ngân hàng số tiền 41.954.187đ, trong đó tiền gốc 34.672.882đ, lãi 7.281.305đ.

Ông A xin hoàn trả số tiền nêu trên như sau: Mỗi tháng trả 2.000.000đ cho đến khi hết nợ. Thời gian thực hiện tính từ 10/11/2019.

Ngân hàng thống nhất với số nợ và cách thanh toán như ông A nêu trên.

Về án phí Án phí dân sự sơ thẩm là 1.048.854đ, Ngân hàng TMCP Sài Gòn phải nộp 524.427đ, ông A phải nộp 524.427đ. Tuy nhiên, ông A tự nguyện nộp hết số tiền 1.048.854đ. Ngân hàng TMCP Sài Gòn được nhận lại án phí tạm nộp 930.750đ theo lai thu số 0004408 ngày 22/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương

Kể từ ngày nguyên đơn có yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất theo Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 14/12/2016.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND h. Kì ên Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Thị Mai